

Số: ~~22~~/UBCK-PTTT
Về công văn hướng dẫn triển khai Thông tư
74/2011/TT-BTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2011

Kính gửi: - Các Sở Giao dịch chứng khoán;
- Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- Công ty chứng khoán;
- Công ty quản lý quỹ;
- Ngân hàng lưu ký;
- Công ty niêm yết/đăng ký giao dịch.

Để triển khai thực hiện Thông tư 74/2011/TT-BTC ngày 01/06/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn giao dịch chứng khoán (*Thông tư 74/BTC*), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hướng dẫn chi tiết một số quy định như sau:

1. Các loại tài khoản của nhà đầu tư liên quan tới giao dịch chứng khoán được quy định tại Thông tư 74/BTC bao gồm: tài khoản lưu ký chứng khoán, tài khoản giao dịch chứng khoán và tài khoản giao dịch ký quỹ.

2. Về mở tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư (Điều 7):

2.1. Nhà đầu tư phải mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại công ty chứng khoán để thực hiện giao dịch chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán (SGDCK) và chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin khi mở tài khoản.

- Trường hợp nhà đầu tư mở nhiều tài khoản giao dịch chứng khoán tại các công ty chứng khoán khác nhau, trong hồ sơ mở tài khoản tại công ty chứng khoán thứ hai trở đi phải ghi rõ: số lượng tài khoản đã mở; mã số các tài khoản và tên công ty chứng khoán mà nhà đầu tư đã mở tài khoản trước đó; các tài khoản đã mở trước đó mà nhà đầu tư đứng tên hay tài khoản giao dịch chứng khoán nhà đầu tư ủy quyền.

2.2. Đối với tài khoản giao dịch của Công ty quản lý quỹ (CTQLQ), quỹ đầu tư và tài khoản giao dịch ủy thác (Điểm b, Khoản 2, Điều 7):

- CTQLQ được phép mở nhiều tài khoản giao dịch cho bản thân công ty (tài khoản tự doanh), các quỹ đầu tư do công ty quản lý và tài khoản giao dịch cho nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư tại các công ty chứng khoán khác nhau.

- Tại mỗi công ty chứng khoán nơi CTQLQ có mở tài khoản cho bản thân công ty, CTQLQ chỉ được phép mở: một (01) tài khoản cho công ty; một (01) tài khoản cho mỗi quỹ đầu tư do CTQLQ quản lý; một (01) tài

khoản giao dịch cho nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư trong nước; và một (01) tài khoản giao dịch cho nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư nước ngoài.

- CTQLQ không được mở tài khoản cho các quỹ đầu tư do công ty quản lý hoặc cho nhà đầu tư ủy thác tại các công ty chứng khoán nơi mà CTQLQ không mở tài khoản cho chính mình.

- Trường hợp CTQLQ không có tài khoản giao dịch cho chính mình (tài khoản tự doanh) thì công ty được mở tài khoản giao dịch cho các quỹ đầu tư và cho nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư mà CTQLQ nhận ủy thác tại các công ty chứng khoán với điều kiện CTQLQ phải cam kết trong Hợp đồng mở tài khoản việc CTQLQ không có tài khoản tự doanh.

2.3. Công ty chứng khoán có nghiệp vụ tự doanh chỉ được phép mở một tài khoản giao dịch tự doanh chứng khoán tại chính công ty chứng khoán và không được phép mở bất cứ tài khoản tự doanh nào tại các công ty chứng khoán khác.

3. Tài khoản lưu ký chứng khoán, mã số giao dịch (Điều 7)

3.1. Số lượng tài khoản lưu ký chứng khoán:

- Trường hợp nhà đầu tư mở tài khoản lưu ký chứng khoán tại ngân hàng lưu ký thì chỉ được phép có một tài khoản lưu ký duy nhất tại một ngân hàng lưu ký.

- Quỹ đầu tư (quỹ công chúng và quỹ thành viên) chỉ được mở tài khoản lưu ký duy nhất tại một ngân hàng lưu ký.

- Trường hợp nhà đầu tư mở tài khoản lưu ký chứng khoán tại công ty chứng khoán, thì tài khoản giao dịch tại công ty chứng khoán sẽ bao gồm tài khoản lưu ký chứng khoán và có cùng số hiệu tài khoản.

3.2. Đối với công ty chứng khoán nước ngoài, Trung tâm Lưu ký chứng khoán sẽ cấp hai (02) mã số giao dịch nhà đầu tư nước ngoài (trading code), gồm: một (01) mã số cho tài khoản tự doanh và một (01) mã số cho tài khoản môi giới của công ty chứng khoán nước ngoài.

4. Về tỷ lệ ký quỹ giao dịch (Điều 7)

Đối với các giao dịch thông thường (không phải là giao dịch ký quỹ) công ty chứng khoán yêu cầu nhà đầu tư đảm bảo tỷ lệ ký quỹ 100% chứng khoán đặt bán và 100% giá trị đặt mua chứng khoán.

5. Giao dịch chứng khoán trong ngày (Điều 8)

5.1. Nhà đầu tư được thực hiện các giao dịch ngược chiều (mua, bán) cùng một loại chứng khoán trong ngày giao dịch trên cùng một tài khoản giao dịch mở tại một công ty chứng khoán.

- Nhà đầu tư có thể sử dụng tài khoản giao dịch mở tại Công ty chứng khoán A để thực hiện giao dịch (mua và bán cùng loại chứng khoán) trong ngày giao dịch và ngày hôm sau nhà đầu tư sử dụng tài khoản mở tại Công

ty chứng khoán B để thực hiện lệnh mua bán trong ngày. Hoặc cùng một ngày giao dịch có thể sử dụng nhiều tài khoản khác nhau mở tại các công ty chứng khoán khác nhau để giao dịch từng loại chứng khoán.

- Công ty chứng khoán có trách nhiệm đảm bảo việc nhà đầu tư chỉ được đặt tiếp lệnh mua (hoặc bán) khi lệnh bán (hoặc mua) của chứng khoán cùng loại trước đó đã được thực hiện (khớp lệnh), nếu lệnh bán (hoặc mua) trước đó chưa khớp hoặc mới khớp một phần thì nhà đầu tư phải hủy lệnh chưa khớp hoặc phần lệnh chưa khớp còn lại trước khi đặt lệnh mua (hoặc bán) tiếp theo.

5.2. Công ty chứng khoán có trách nhiệm phối hợp với ngân hàng lưu ký để kiểm tra, đối chiếu về yêu cầu ký quỹ giao dịch, tính hiệu lực của lệnh giao dịch.

5.3. Công ty chứng khoán được phép thực hiện các giao dịch ngược chiều (mua, bán) cùng một loại chứng khoán trong ngày giao dịch trên tài khoản tự doanh của mình và phải đáp ứng yêu cầu ký quỹ giao dịch quy định tại Mục 4 và quy định tại điểm 5.1 Công văn này.

5.4. Nhà đầu tư không được phép thực hiện giao dịch mà không dẫn đến việc thay đổi quyền sở hữu chứng khoán. Cụ thể:

- Nhà đầu tư khi đặt lệnh mua, bán cùng một loại chứng khoán trong ngày giao dịch không được dẫn đến trường hợp các lệnh đối ứng ngược chiều cho cùng loại chứng khoán của nhà đầu tư đó khớp với nhau (điều đó có nghĩa là nhà đầu tư đã mua và bán với chính mình, không dẫn đến việc thay đổi quyền sở hữu số chứng khoán đã đặt lệnh).

- Trong từng đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng/mở cửa tại SGDCK Tp.HCM, việc cùng một lúc đặt lệnh mua và bán ngược chiều cùng một loại chứng khoán là không được phép.

- Trong đợt khớp lệnh liên tục tại SGDCK Tp.HCM hoặc giao dịch liên tục trên SGDCK Hà Nội, việc đặt lệnh mua bán cùng phiên cùng một loại chứng khoán chỉ được thực hiện nếu lệnh mua/bán chứng khoán lần đầu đã khớp hoặc đã hủy phần chưa khớp.

- Công ty chứng khoán có trách nhiệm giám sát việc đặt lệnh mua bán cùng phiên của nhà đầu tư tại công ty mình theo đúng quy định, không để dẫn đến tình trạng các lệnh đối ứng của cùng một nhà đầu tư khớp với nhau trong phiên.

- Nhà đầu tư không được sử dụng các tài khoản khác nhau của mình mở tại các công ty chứng khoán để mua, bán cùng loại chứng khoán trong ngày giao dịch (vì có thể dẫn đến các tài khoản khác nhau khớp lệnh với nhau nhưng do một nhà đầu tư đứng tên sở hữu các tài khoản đó hoặc được nhà đầu tư ủy quyền cho người khác giao dịch, nên dẫn đến không thực sự chuyển quyền sở hữu), ngoại trừ trường hợp giao dịch giải chấp trên tài

khoản của nhà đầu tư được thực hiện theo thỏa thuận trước đó giữa công ty chứng khoán và nhà đầu tư.

6. Việc ủy quyền giao dịch (Điều 9)

6.1. Việc ủy quyền giao dịch trước đây trái với quy định Thông tư 74/BTC phải được chuyển đổi phù hợp với quy định của Thông tư 74/BTC.

Các giấy ủy quyền xác lập trước ngày 01/08/2011 trái với quy định tại Thông tư 74/BTC sẽ không có hiệu lực. Công ty chứng khoán thông báo cho nhà đầu tư có ủy quyền tài khoản giao dịch để làm lại hợp đồng ủy quyền theo đúng quy định tại Thông tư 74/BTC.

6.2. Việc ủy quyền giao dịch kể từ ngày 01/08/2011 phải lập dưới hình thức Hợp đồng ủy quyền và có xác nhận chính quyền địa phương hoặc được công chứng theo quy định của pháp luật.

- Công ty chứng khoán chịu trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư lập Hợp đồng ủy quyền cho công ty và công ty chứng khoán thực hiện ban hành quy trình hướng dẫn nội bộ giao dịch ủy quyền để triển khai thực hiện.

6.3. Phạm vi ủy quyền trong Hợp đồng ủy quyền bao gồm một số nội dung sau: lưu ký chứng khoán, đặt lệnh mua/bán chứng khoán, rút/chuyển tiền, vay ứng trước tiền bán chứng khoán, vay cầm cố chứng khoán có trong tài khoản, tra cứu kết quả giao dịch, in sao kê tài khoản và các nội dung ủy quyền khác theo quy định của pháp luật.

6.4. Người được ủy quyền không được thực hiện giao dịch với chính mình hoặc bên thứ ba mà mình là người được ủy quyền. Quy định này áp dụng với các trường hợp giao dịch thỏa thuận.

7. Giao dịch cổ phiếu quỹ của công ty niêm yết, đăng ký giao dịch (Điều 10)

- Công ty niêm yết, đăng ký giao dịch được mua lại cổ phiếu lô lẻ của nhà đầu tư để làm cổ phiếu quỹ và phải đáp ứng các yêu cầu về nguồn vốn mua lại theo quy định của pháp luật và không phải hạn chế thời hạn bán ra cổ phiếu lô lẻ đã mua làm cổ phiếu quỹ trong vòng 06 tháng kể từ khi mua lại.

- Công ty niêm yết, đăng ký giao dịch đặt lệnh mua chứng khoán lô lẻ thông qua công ty chứng khoán và thực hiện chuyển nhượng qua Trung tâm lưu ký chứng khoán (TTLKCK).

8. Về giao dịch mua ký quỹ (Điều 11)

UBCKNN sẽ ban hành Quyết định riêng hướng dẫn chi tiết về giao dịch mua ký quỹ chứng khoán để triển khai thực hiện. Khi chưa có văn bản hướng dẫn của UBCKNN về giao dịch mua ký quỹ, nghiêm cấm các công ty chứng khoán và nhà đầu tư triển khai nghiệp vụ này.

9. Triển khai thực hiện

Các SGDCK, TTLKCK, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, ngân hàng lưu ký, công ty niêm yết, công ty đăng ký giao dịch triển khai thực hiện Thông tư 74/2011/TT-BTC và Công văn này kể từ ngày 01/08/2011.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc đề nghị các tổ chức nói trên gửi ý kiến về UBCKNN để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PTTT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Thị Kim Liên